TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG – TP.HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 342/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 20 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 296/2025/TLST-VHNGĐ ngày 23/4/2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Đào Đình Tuấn, sinh ngày 10/4/1983; ĐKHKTT: Số C B Ngõ B Q, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội;

- Chị Đinh Thị Phương T, sinh ngày 31/01/1980; ĐKHKTT: Số C B Ngõ B Q, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T đăng ký kết hôn vào ngày 15/01/2020 tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận H, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc (Giấy Chứng nhận kết hôn số 4 ngày 15/01/2020 của Ủy ban nhân dân phường Q). Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung; vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn nhưng không thể hòa thuận, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T có 01 con chung là Đào Dương Tuấn V, sinh ngày 09/11/2020. Hai bên thống nhất:

+ Chị Đinh Thị Phương T nuôi con chung Đào Dương Tuấn V, sinh ngày 09/11/2020, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Chị Đinh Thị Phương T tự nguyện tạm thời không yêu cầu anh Đào Đình T1 đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung Đào Dương Tuấn V, sinh ngày 09/11/2020, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Đào Đình T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Tài sản chung: Anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Chị Đinh Thị Phương T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy các nội dung thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T.

- Về con chung:

+ Chị Đinh Thị Phương T nuôi con chung Đào Dương Tuấn V, sinh ngày 09/11/2020, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Chị Đinh Thị Phương T tự nguyện tạm thời không yêu cầu anh Đào Đình T1 đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung Đào Dương Tuấn V, sinh ngày 09/11/2020, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Đào Đình T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Tài sản chung: Anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Anh Đào Đình T1 và chị Đinh Thị Phương T khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đinh Thị Phương T tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0045199 ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh